

PHẬT NÓI PHẬT MẪU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA ĐẠI MINH QUÁN TƯỚNG NGHI QUY

Phạn Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh_ Tam Tạng Triều Phụng Đại Phu Thí
Quang Lộc Khanh_ Truyền Pháp Đại Sư THI HỘ phụng chiếu dịch
Phạn Việt dịch : HUYỀN THANH

Bây giờ Đức Thế Tôn vì khắp tất cả người tu **Tất Địa Tới Thượng Xuất Thế Gian** mà diễn nói Pháp **Quán Tướng Đại Minh Phật Mẫu Bát Nhã Ba La Mật Đa**. Đại Minh ấy là:

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय नमो भगवते वासुदेवाय नमो
वसुदेवाय नमो नमो भगवते वासुदेवाय नमो वसुदेवाय
नमो ॐ श्रीः ॐ श्रीः ॐ श्रीः ॐ श्रीः ॐ श्रीः ॐ श्रीः

“Na mô bà nga phộc đế (1) A lị-dã bát-la nghe dã, bá la di đa duệ (2) A ba lị di đa ngu noa duệ (3) Bạc ngật-đề phộc sai la duệ (4) Tát lị-phộc đất tha nga đa nghe-dã na ba lị bố lị đa duệ (5) Tát đỏa phộc sai la duệ (6) Đất nãnh tha (7) Án, đề (8) Suất-lỗ đề (9) Sa-mật lị đề (10) vĩ nhạ duệ (11) Sa hạ (12)”

*)NAMO BHAGAVATE ĀRYA PRAJÑĀ-PARAMITAYE APARAMITAYE
GUṆAYE BHAKTI VASALĀYE_ SARVA TATHĀGATA-JÑĀNA
PARIPŪRITAYE SATA VASALĀYE

TADYATHĀ: OM DHĪH_ ŚRUTHI SMṚCI (?SMṚTI) VIJAYE SVĀHĀ

Đại Minh như vậy có Đại Công Đức tối thượng tối thắng chẳng thể luận bàn. Các Hành Giả tu Du Già, nếu muốn quán tướng Chử của Đại Minh này cầu Pháp Tất Địa. Trước tiên nên phát khởi Tâm Đại Bồ Đề sau đó y theo Pháp. Tướng ngay trên trái tim của mình có một vành trăng thanh tịnh, ở trong vành trăng tướng chử **ĐỀ (𑖀: DHĪH)** từ lỗ rốn chuyển đến trái tim rồi trụ, chử ấy màu vàng. Đây tức là chử **Căn Bản Tâm của Bát Nhã Ba La Mật Đa Bồ Tát** (Prajñā-pāramita Bodhisatva).

Tướng như vậy xong. Lại tướng chử này biến thành Bát Nhã Ba La Mật Đa Bồ Tát. Tướng vị Bồ Tát này có thân màu vàng rờng với 6 cánh tay, đầy đủ tướng tốt, mọi thứ trang nghiêm, đầu đội mũ bảo. Hai tay trên cùng kết **Án Thuyết Pháp**. Án ấy là: Chắp hai tay lại, co 2 ngón giữa vào bên trong lòng bàn tay sao cho các đầu ngón dính nhau, 2 ngón cái và 2 ngón trỏ mỗi mỗi ngón đều dính mặt ngón với nhau. Các ngón còn lại chẳng lay động thì thành Án. Các tay còn lại cầm quyển Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa, hoa Ưu Bát La (Utpala), Thước Cát Đế...

Y theo Pháp Quán Tướng như vậy xong, lại chân thật tướng Đại Minh Bát Nhã Ba La Mật Đa tối thượng thâm sâu tuân theo **Vô Ngã** (Anātman) sinh ra. Do quán **Bát Nhã Ba La Mật đa Vô ngã sinh** như vậy tức tất cả Pháp **Vô Ngã Bình Đẳng** Dùng bình đẳng như vậy liền theo Bát Nhã Ba La Mật Đa sinh ra vô biên các tướng Văn Tự. Tướng Văn Tự nhiếp tất cả các tướng.

Các Hành Giả tu Du Già nếu nghe 2 chử **Án Đề (𑖀: DHĪH)** thì nên ở trên đỉnh đầu mà tác quán tướng

Nếu nghe 2 chử **Án Nghệ (𑖀 ॥ OM GE)** thì nên ở đầu lưỡi mà tác quán tướng

Nếu nghe 2 chữ **Án Nhĩ** (ॐ ञ् _ OM JE) thì nên ở 2 lỗ tai mà tác quán tưởng.

Lại nữa Hành Giả tu Du Già nếu muốn quán tưởng Văn Tụ của Đại Minh Phật Mẫu Bát Nhã Ba La Mật Đa này cần phải chân thành quán tưởng trên trái tim của mình có một hoa sen hồng lớn 8 cánh thành **Man Noa La** (Maṇḍala). Ở phần vị 8 cánh sen, quán tưởng an bày Văn Tụ của Đại Minh. Các văn tự ấy đều y theo phương vị chẳng xen lẫn với nhau.

Ở cánh hoa phương Đông của hoa sen, tưởng an bày 2 chữ **Na mô** (NAMO _ नम)

Ở cánh hoa phương Đông Nam, tưởng an bày 4 chữ **Bà Nga Phộc Đê** (BHAGAVATE _ भगवते)

Ở cánh hoa phương Nam tưởng an bày 9 chữ **A li-dã bát-la nghệ-dã bá la di đa duệ** (ĀRYA PRAJÑA-PARAMITAYE _ अर्या प्राज्ञा-परमिताये अर्या प्राज्ञा परमिताये)

Ở cánh hoa phương Tây Nam tưởng an bày 8 chữ **A Ba li ta ngu noa duệ** (APARAMITA GUNAYE _ अपरमिता गुणायै)

Ở cánh hoa phương Tây tưởng an bày 6 chữ **Bạc ngật đễ phộc sai la duệ** (BHAKTI VASALĀYE _ भक्ति वसलये)

Ở cánh hoa phương Tây Bắc tưởng an bày 14 chữ **Tát Phộc đất tha nga đa nghệ na ba li bố li đa duệ** (SARVA TATHĀGATĀ JÑĀNA PARIPŪRITAYE _ सर्वतथागतानां ज्ञानपरिपूरितये)

Ở cánh hoa phương Bắc tưởng an bày 6 chữ **Tát đỏa phộc sai la duệ** (SATA VASALĀYE _ सत वसलये)

Ở cánh hoa phương Đông Bắc tưởng an bày 3 chữ **Đất nãnh tha** (TADYATHĀ _ तद्यथा)

Vị trí 8 cánh sen này theo thứ tự tưởng xong.

Ở chính giữa hoa sen, tưởng an bày 2 chữ **Án Đê** (OM DHĪH _ ॐ धीः)

Lại ở bên trong hoa sen, tưởng phân bố 8 vị trí chung quanh:

- .) Ở phương Đông tưởng một chữ **Suốt lỗ** (ŚRU _ श्रु)
- .) Ở Đông Nam tưởng một chữ **Để** (ṬHI _ ठी)
- .) Ở phương Nam , tưởng một chữ **Sa mật-li** (SMR _ स्मृ)
- .) Ở phương Tây Nam, tưởng một chữ **Để** (CI _ र्)
- .) Ở Phương Tây, tưởng một chữ **Vĩ** (VI _ र्)
- .) Ở Tây Bắc, tưởng một chữ **Nhạ** (JA _ ञ)
- .) Ở phương Bắc, tưởng một chữ **Duệ** (YE _ ये)
- .) Ở Đông Bắc, tưởng 2 chữ **Sa-phộc hạ** (SVĀHĀ _ स्वहा)

Như vậy quán tưởng xong Văn Tụ của Đại Minh đều an bố xong. Liên nên y theo Pháp, chân thật tưởng Pháp Môn **Chân Lý** của văn tự. Hoặc lại y theo Pháp ghi nhớ Trì Tụng. Một ngày 3 Thời y theo Pháp **Bố Đản** trì tụng 108 biến. Nếu liên tục trong một tháng hoặc 6 tháng cho đến một năm chẳng gián đoạn thì người ấy liền được Pháp **Tất Địa Tối Thượng Thắng**

Lại nữa nếu có người nghe , hoặc trì, hoặc tụng thì người ấy sẽ được đầy đủ Văn Trì chứng **Không Tam Ma Địa**

Đại Minh Phật Mẫu Bát Nhã Ba La Mật Đa như vậy rất thâm sâu tối thượng, có công đức lớn. Người tu Du Già nên y theo Pháp mà quán tưởng như vậy

PHẬT NÓI PHẬT MÃU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA ĐẠI MINH
QUÁN TƯỞNG NGHI QUỸ
Hết

Hoàn chỉnh Phạm văn vào ngày 25/09/2006